



No. of Certificate : 20190154965

Date : 2020/01/06

Certificate of Free Sales

Exporting(certifying) country : Republic of Korea
Importing(requesting) country : Vietnam

The Ministry of Food and Drug Safety, certifies that the following firm is authorized to manufacture medical devices under the Medical Device Act and the following item(s) is(are) permitted to be freely sold in domestic and overseas markets.

Manufacturer (Registered No. : 116)

OSSTEM IMPLANT Co.,Ltd.

66-16, Bansong-ro 513beon-gil, Haeundae-gu, Busan, Korea Rep.

| Product-License No. | Classification |
|---------------------|---|
| 16-995 | Measuring instrument, general-purpose [1] |
| 16-996 | Forceps, reusable [1] |
| 16-997 | Catheter, evacuator [1] |
| 16-998 | Forceps, dental [1] |
| 16-999 | Root elevator [1] |

※Attached : List of Product Classification and Model

Jung. Jinee

Director of Medical Devices Policy Division
Department of Medical Device Safety Bureau
Ministry of Food and Drug Safety

This medical device is approved by The National Institute of Medical Device Safety Information(NIDS) established under Article 42 of Medical Device Act.

No. of Certificate : 20190154965

Date : 2020/01/06

Product License No. : 16-995 (2017/03/08)

Classification : Measuring instrument, general-purpose

Model(Export Name)

· LPC90-OB

Product License No. : 16-996 (2019/03/19)

Classification : Forceps, reusable

Model(Export Name)

· NHC150TC-OB

· HTM130C-OB

· RNGF140-OB

· NH160TC-OB

· OABH

Product License No. : 16-997 (2016/08/12)

Classification : Catheter, evacuator

Model(Export Name)

· SNKHS-OB

Product License No. : 16-998 (2017/03/08)

Classification : Forceps, dental

Model(Export Name)

· PT41-OB

· PT42-OB

· PCW150-OB

Product License No. : 16-999 (2016/08/12)

Classification : Root elevator

Model(Export Name)

· EP23-OB

· EP24G-OB

· EP9-OB

· EPPR3-OB



ĐẠI SỨ QUÁN NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM TẠI HÀN QUỐC
 THE EMBASSY OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM IN THE REPUBLIC OF KOREA

CHỨNG NHẬN / HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ
CONSULAR AUTHENTICATION

1. Quốc gia **Việt Nam**
 Country Vietnam
 Giấy tờ, tài liệu này
 This public document
2. do Ông (Bà) **Oh Jung Taek** ký
 has been signed by
3. với chức danh **Viên chức lãnh sự**
 acting in the capacity of
4. và con dấu của **Bộ Ngoại giao Hàn Quốc**
 bears the seal/stamp of
 Ministry of Foreign Affairs
 of the Republic of Korea

được chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự
 Certified

5. tại **Hàn Quốc** 6. ngày **21 01 2020**
 at The Republic of Korea the
7. Cơ quan cấp **Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Hàn Quốc**
 by The embassy of the S.R. of Vietnam in the Republic of Korea
8. Số **26351.CNLS/HPHLS**
 No

Ký tên và đóng dấu
 Signature and seal/stamp

Tham tán/Counsellor



Tham Trưởng Thủy

Ministry of Foreign Affairs
Republic of Korea

Seen at the Ministry of Foreign Affairs of the Republic of Korea. Valid only if submitted to foreign missions in the Republic of Korea.

1. Seoul, Korea
 3. No. **XXC2020Q5763DS**

2. **13/01/2020**

4. Signature

Oh Jung Taek

Handwritten signature

